

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮKLẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 57 /2012/NQ-HĐND

Buôn Ma Thuột, ngày 06 tháng 7 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định chế độ thù lao đối với người
đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách
tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHOÁ VIII - KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 68/2010/NĐ-CP ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định hội có tính chất đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội;

Căn cứ Quyết định số 71/2011/QĐ-TTg ngày 20/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Nhà nước đối với các hội có tính chất đặc thù;

Căn cứ Thông tư số 11/2010/TT-BNV ngày 26/11/2010 của Bộ Nội vụ, hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 13/6/2012 của UBND tỉnh về việc đề nghị phê duyệt Đề án quy định chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội; Báo cáo thẩm tra số 29/BC-HĐND ngày 29/6/2012 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành, thông qua Nghị quyết về quy định chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

a) Chế độ thù lao áp dụng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội có tính chất đặc thù được thành lập và hoạt động theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

b) Chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các tổ chức hội có tính chất đặc thù được hưởng chế độ thù lao, cụ thể như sau:

- Hội hoạt động trong phạm vi toàn tỉnh gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Thư ký (Nếu hội có nhiều Phó Chủ tịch thì cũng chỉ giải quyết 01 một Phó Chủ tịch được hưởng chế độ thù lao).

- Hội hoạt động trong phạm vi huyện, thị xã, thành phố (hội cấp huyện) gồm: Chủ tịch và Phó Chủ tịch (Nếu hội có nhiều Phó Chủ tịch thì cũng chỉ giải quyết 01 một Phó Chủ tịch được hưởng chế độ thù lao).

- Hội hoạt động trong phạm vi xã, phường, thị trấn (hội cấp xã) gồm: Chủ tịch và Phó Chủ tịch (Nếu hội có nhiều Phó Chủ tịch thì cũng chỉ giải quyết 01 một Phó Chủ tịch được hưởng chế độ thù lao).

2. Chế độ thù lao cụ thể:

Mức thù lao hàng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội được công nhận là hội đặc thù, như sau:

- Hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh (hội cấp tỉnh):

- + Chủ tịch: 4,0 lần so với mức lương tối thiểu chung;

- + Phó Chủ tịch: 3,0 lần so với mức lương tối thiểu chung;

- + Thư ký là 2,25 lần so với mức lương tối thiểu chung.

- Hội có phạm vi hoạt động trong huyện, thị xã, thành phố (hội cấp huyện):

- + Chủ tịch: 2,6 lần so với mức lương tối thiểu chung;

- + Phó Chủ tịch: 1,95 lần so với mức lương tối thiểu chung.

- Hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn (hội cấp xã):

- + Chủ tịch: 1,0 lần so với mức lương tối thiểu chung;

- + Phó Chủ tịch: 0,75 lần so với mức lương tối thiểu chung.

Đối với người nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại nhiều Hội thì cũng chỉ được hưởng chế độ thù lao của một chức danh lãnh đạo hội có hệ số cao nhất.

3. Nguồn kinh phí thực hiện:

a) Thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội đặc thù do Ngân sách Nhà nước đảm bảo, như sau:

Lãnh đạo hội chuyên trách cấp tỉnh do Ngân sách cấp tỉnh cấp hàng năm.

Lãnh đạo hội chuyên trách cấp huyện do Ngân sách cấp huyện cấp hàng năm.

Lãnh đạo hội chuyên trách cấp xã do Ngân sách cấp xã cấp hàng năm.

b) Các hội còn lại (không phải là hội đặc thù): Kinh phí thực hiện chế độ thù lao do hội tự bảo đảm.

4. Thời gian thực hiện chế độ: Thời gian thực hiện từ khi Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh có hiệu lực thi hành.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho UBND tỉnh triển khai thực hiện và báo cáo kết quả tại các kỳ họp của HĐND tỉnh. Giao cho Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc triển khai Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa VIII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2012.

Nơi nhận

- Như điều 2;
- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, Tư pháp, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Tư pháp, Nội vụ;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Đắk Lắk, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Trường, Phó P.Ct HĐND. *MS*

CHỦ TỊCH



Niê Thuật

